SỞ GD&ĐT NINH BÌNH
TRUNG TÂM GDNN-GDTX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/QĐ-TTYM

Yên Mô, ngày 23 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN-GDTX YÊN MÔ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1838/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Sở GD&ĐT về việc phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026cho các đơn vị thuộc Sở GD&ĐT;

Xét đề nghị của cán bộ Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Trung tâm GDNN-GDTX Yên Mô (*theo biểu đính kèm*)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) có liên quan, các tổ chức đoàn thể và các cán bộ giáo viên, nhân viên trong Trung tâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phòng TC-Sở GD&ĐT;
- Như điều 3;
- Lưu VT, KT

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH
TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP - GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN YÊN MÔ

Vũ Xuân Tiến

Scanned with CamScanner

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRUNG TÂM GDNN-GDTX YÊN MÔ
Chương: 422

Lần 1

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ- TTYM ngày 21/01/2026)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
1	**Số thu phí, lệ phí**		
1.1	Lệ phí		
	Lệ phí A		
	Lệ phí B		
1.2	Phí		
	Phí A		
	Phí B		
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**		
2.1	Chi sự nghiệp.....		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		
2.2	Chi quản lý hành chính		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
3	**Dự toán từ nguồn thu khác**	-	
	Học phí		
	Học phí nghề		
	Học Thêm		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**9.358**	
1	Chi quản lý hành chính		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ		
2	**Sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề**	**9.358**	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.352	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.006	

Căn cứ quyết định số 1838/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025

Scanned with CamScanner